

ÁP LỰC ĐIỀU CHỈNH TỪ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI?

GÓC NHÌN THỊ TRƯỜNG

TTCK thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu khép lại tuần giảm mạnh nhất trong vòng 3 tháng trở lại đây. Mối lo ngại ngày càng tăng của các ngân hàng trung ương rằng lạm phát vẫn chưa bị đánh bại sẽ đẩy họ vào một giai đoạn thắt chặt tiền tệ mới đối với các nền kinh tế vốn đã bị chao đảo bởi các đợt tăng lãi suất trong một năm qua. Thị trường đang đặt cược khả năng 74,4% Fed nâng lãi suất 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 7 - theo công cụ FedWatch của sàn giao dịch CME.

TTCK trong nước

Thị trường trong nước tuần vừa qua ngược dòng chứng khoán thế giới khi tiếp tục tăng sang tuần thứ 4 liên tiếp, lọt Top 3 các thị trường có mức tăng mạnh nhất toàn cầu, chỉ số Vn-index có thêm 14,16 điểm, tương đương tăng 1,27% và chốt tuần ở mức 1.129,38 điểm, đây cũng là mức cao nhất kể từ cuối tháng 9 năm ngoái. Thanh khoản toàn thị trường giảm nhẹ sang tuần thứ 2 liên tiếp nhưng vẫn duy trì ở mức cao, gấp đôi so với cuối quý 1. Khối ngoại quay lại bán ròng sau tuần cơ cấu danh mục của các quỹ ETF ngoại, tuy vậy dòng tiền qua các kênh ETF tiếp tục ghi nhận tuần vào ròng thứ 3 liên tiếp.

Cho tuần tới: Trong bối cảnh giới đầu tư đặt cược Fed sẽ nâng lãi suất trong cuộc họp tháng 7, đợt tăng điểm gần đây của chứng khoán thế giới dường như đang trở nên đuối sức. Tác động từ chứng khoán thế giới đến thị trường trong nước sẽ trở nên rõ nét hơn trong tuần tới, nhất là khi chỉ số Vn-Index đang ở mức cao trong vòng 9 tháng qua sau chuỗi tăng 4 tuần liên tiếp trong chuỗi tăng 6/7 tuần gần đây.

Cơ hội đầu tư ngắn hạn

Chúng tôi quan tâm đến các cổ phiếu cơ bản chưa tăng nhiều. Nhà đầu tư có thể tham khảo vùng mua đối với các mã trong danh mục.

Cổ phiếu	Vùng mua	Giá mục tiêu	Stoploss
REE	61.5 – 62.3	68.6	59.6
FPT	84.3 – 84.9	92.3	80.2

Cơ hội đầu tư dài hạn

Chiến lược đầu tư – Lợi thế cạnh tranh

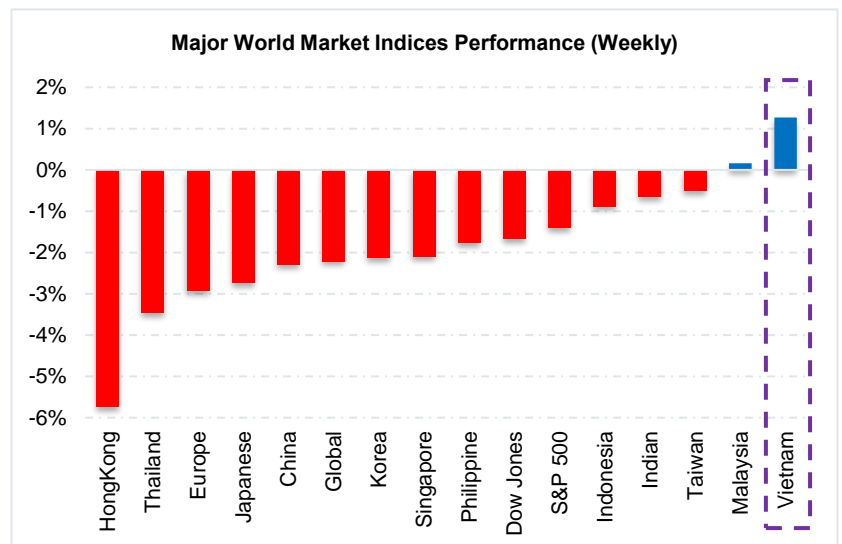
Chiến lược đầu tư – Hang tránh bão

Chiến lược đầu tư – BIS (Tài chính)

Chiến lược đầu tư – BSS (Ngân hàng, chứng khoán, thép)

HIỆU SUẤT SINH LỜI

Index	Last	1 Week	1 Month	YTD	1 Year
Global	669.76	-2.21%	3.68%	10.63%	9.32%
Dow Jones	33,727.43	-1.67%	2.94%	1.75%	7.06%
S&P 500	4,348.33	-1.39%	4.75%	13.25%	11.16%
Europe	453.14	-2.93%	-0.67%	6.65%	9.74%
Japanese	32,781.54	-2.74%	6.43%	25.63%	23.74%
Korea	2,570.10	-2.12%	0.60%	14.92%	8.60%
China	3,197.90	-2.30%	-0.10%	3.52%	-4.53%
HongKong	18,889.97	-5.74%	0.76%	-4.51%	-13.03%
Taiwan	17,202.40	-0.50%	5.59%	21.68%	12.41%
Indian	62,979.37	-0.64%	1.79%	3.52%	19.44%
Singapore	3,191.60	-2.10%	-0.50%	-1.84%	2.57%
Malaysia	1,390.89	0.16%	-0.83%	-6.99%	-3.19%
Indonesia	6,639.73	-0.88%	-0.96%	-3.08%	-5.72%
Thailand	1,505.52	-3.45%	-1.95%	-9.78%	-4.03%
Philippine	6,393.55	-1.76%	-2.54%	-2.63%	2.83%
Vietnam	1,129.38	1.27%	6.08%	12.14%	-4.73%
Brent Oil	74.44	-2.83%	-2.39%	-13.35%	-34.19%
Crude Oil WTI	69.50	-3.18%	-3.24%	-13.63%	-35.42%
Gold	1,930.30	-2.07%	-0.66%	5.70%	5.46%
S&P 500 VIX	13.44	-0.74%	-29.78%	-37.98%	-50.64%
Dollar Index	102.51	0.25%	-1.60%	-0.73%	-1.05%
U.S. 10Y	3.74	-0.80%	-2.25%	-3.65%	19.10%
U.S. 2Y	4.75	0.62%	4.69%	7.27%	55.07%



Dữ liệu cập nhật ngày 24/06/2023

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu khép lại tuần giảm mạnh nhất trong vòng 3 tháng trở lại đây. Mối lo ngại ngày càng tăng của các ngân hàng trung ương rằng lạm phát vẫn chưa bị đánh bại sẽ đẩy họ vào một giai đoạn thắt chặt tiền tệ mới đối với các nền kinh tế vốn đã bị chao đảo bởi các đợt tăng lãi suất trong một năm qua.

Hôm thứ Năm (22/5), Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) đã tăng lãi suất thêm 50 điểm cơ bản cho lần tăng thứ 13, một ngày sau khi dữ liệu cho thấy lạm phát cơ bản tháng 5 tăng lên 7,1%. Các NHTW khác cũng đã tăng lãi suất trong tuần vừa qua như: Thụy Sĩ tăng thêm 25 điểm cơ bản, Na Uy tăng 50 điểm cơ bản cho lần tăng thứ 11, ... Chủ tịch Fed Jerome Powell đã phát biểu trước Quốc hội Mỹ trong tuần này rằng: "Quá trình đưa lạm phát trở lại mức 2% còn một chặng đường dài phía trước" và phát tín hiệu có thể thêm 2 đợt tăng lãi suất nữa. Các thị trường đang phản ứng với sự điều hòa hơn của các ngân hàng trung ương. Hiện họ kỳ vọng lãi suất của Mỹ sẽ đạt đỉnh ở mức 5,25-5,5%, tăng từ mức 5-5,25% vào đầu tháng. Tại khu vực đồng euro, các nhà đầu tư đang ngày càng định giá khả năng tăng lãi suất vào tháng 7 và tháng 9.

Một loạt chỉ số sản xuất (PMI) được công bố vào thứ Sáu (23/6) đã báo hiệu sự suy giảm trên khắp các nền kinh tế lớn, với chỉ số của Mỹ chạm mức thấp nhất từ đầu năm đến nay. Hoạt động sản xuất ở khu vực đồng euro trong tháng 6 giảm nhiều hơn dự đoán của các nhà kinh tế, xuống mức thấp nhất trong hơn 3 năm.

Chứng khoán Mỹ: Cả 3 chỉ số cùng chấm dứt chuỗi nhiều tuần tăng điểm trước đó. S&P 500 mất 1,4%, khép lại chuỗi 5 tuần tăng. Nasdaq giảm 1,4%, đánh dấu tuần giảm mạnh nhất kể từ tháng 3 và dừng chuỗi 8 tuần tăng. Dow Jones giảm gần 1,7%, kết thúc chuỗi 3 tuần tăng. Tuần này, tâm trí giới đầu tư ở Phố Wall bị phủ bóng bởi cuộc điều trần về chính sách tiền tệ của Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang (Fed) Jerome Powell, trong đó ông Powell phát tín hiệu tiếp tục tăng lãi suất để chống lạm phát nhưng cam kết sẽ hành động một cách thận trọng. Thị trường đang đặt cược khả năng 74,4% Fed nâng lãi suất 0,25 điểm phần trăm trong cuộc họp tháng 7 - theo công cụ FedWatch của sàn giao dịch CME.

Chứng khoán Châu Âu: Eurozone bước vào suy thoái kỹ thuật từ đầu năm 2023, theo số liệu chính thức được công bố vào đầu tháng 6/2023. Tuy nhiên, lạm phát vẫn cao hơn nhiều so với mục tiêu 2% của Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB), điều này sẽ gây áp lực lên cơ quan có trụ sở tại Frankfurt này tiếp tục tăng lãi suất bất chấp nền kinh tế trì trệ. Dữ liệu từ cuộc khảo sát chỉ số quản lý mua hàng (PMI) của HCOB Flash Eurozone do S&P Global công bố đã giảm xuống 50,3 (điểm) trong tháng 6/2023 từ mức 52,8 trong tháng 5/2023. Con số trên 50 cho thấy sự tăng trưởng. Chỉ số Stoxx 600, đại diện cho cổ phiếu của 600 công ty có vốn hóa lớn, vừa và nhỏ tiêu biểu ở 17 nước châu Âu giảm 2,9%, mức giảm mạnh nhất kể từ giữa tháng 3.

Chứng khoán Châu Á: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) cơ bản của Nhật Bản trong tháng 5/2023 đã vượt dự báo, trong khi lạm phát tiêu dùng lõi ghi nhận mức tăng theo năm cao nhất trong vòng 42 năm qua. Các chỉ số này càng làm tăng khả năng sức ép từ lạm phát khiến Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) phải loại bỏ dần các biện pháp kích thích lớn. Chỉ số Nikkei 225 giảm 2,7%, khép lại chuỗi 10 tuần tăng liên tiếp. Tuy vậy, chỉ số này vẫn đang ở mức đỉnh 33 năm sau khi Warren Buffett tiếp tục cược vào Nhật bản, khoản đầu tư ban đầu đã tăng gấp 3 lần. Cách đây 1 tuần, tờ Business Insider ước tính khoản đặt cược của Warren Buffett vào 5 công ty Nhật Bản đã tăng gần gấp ba lần lên 17 tỷ USD trong vòng chưa đầy ba năm. Warren Buffett lần đầu rút tiền vào các công ty thương mại Nhật Bản từ tháng 8/2020. Tại thời điểm đó, giá trị của khoản đầu tư ở mức 6 tỷ USD.



Chiến lược giao dịch tuần

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Thị trường trong nước tuần vừa qua ngược dòng chứng khoán thế giới khi tiếp tục tăng sang tuần thứ 4 liên tiếp, lọt Top 3 các thị trường có mức tăng mạnh nhất toàn cầu, chỉ số Vn-index có thêm 14,16 điểm, tương đương tăng 1,27% và chốt tuần ở mức 1.129,38 điểm, đây cũng là mức cao nhất kể từ cuối tháng 9 năm ngoái. Thanh khoản toàn thị trường giảm nhẹ sang tuần thứ 2 liên tiếp nhưng vẫn duy trì ở mức cao, gấp đôi so với cuối quý 1. Khối ngoại quay lại bán ròng sau tuần cơ cấu danh mục của các quỹ ETF ngoại, tuy vậy dòng tiền qua các kênh ETF tiếp tục ghi nhận tuần vào ròng thứ 3 liên tiếp.

Diễn biến: Nhóm cổ phiếu Vn30 chính là nhân tố giúp thị trường vượt đỉnh và lập mức cao mới kể từ đầu tháng 10/2022, tuy vậy nhóm midcap và smallcap mới là các nhóm có mức tăng mạnh nhất trong tuần vừa qua, lần lượt hồi 3,62% và 2,82% trong khi nhóm Vn30 chỉ tăng 0,82%. Độ rộng thị trường rất tích cực với 20/23 nhóm cổ phiếu tăng giá, nổi bật như: Đầu tư công (KSB: +13,88%, HT1: +11,2%, BCC: +11,9%, ...), Xây dựng và vật liệu xây dựng (HPG: +8,32%, NKG: +8,33%, CTD: +6,54%, ...), Hóa chất (DPM: +5,37%, DCM: 6,83%, DGC: +6,35%, ...) ... Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngân hàng giảm nhẹ dưới sức ép từ cổ phiếu VCB (-4,86%).

Thanh khoản toàn thị trường bình quân đạt 19.424 tỷ đồng, giảm 2,9% so với tuần trước, tuy vậy đây vẫn là mức thanh khoản cao kể từ đầu năm, gấp đôi so với 2 tuần cuối tháng 4. Trong đó, thanh khoản khớp lệnh cũng sụt 5,5% còn 16.892 tỷ đồng. Thanh khoản toàn thị trường đang ở tháng tăng thứ 3 liên tiếp, từ mức thấp nhất hồi tháng 3 chỉ ở mức 10.500 tỷ đồng đã tăng lên mức 20.068 tỷ đồng kể từ đầu tháng 6. Cũng theo thống kê, thanh khoản bình quân quý 2 đang cao hơn 39,63% so với mức bình quân ở quý 1.

Khối ngoại quay lại bán ròng 1.005 tỷ đồng sau khi mua ròng 1.739 tỷ đồng trong tuần các quỹ ETF ngoại cơ cấu danh mục. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại đang mua ròng 2.139 tỷ đồng, kể từ đầu tháng 6 khối ngoại đang bán ròng gần 200 tỷ đồng trên toàn thị trường, đây cũng là tháng bán ròng thứ 3 liên tiếp. Các quỹ ETF đã vào ròng hơn 19 triệu USD ở tuần vừa qua, ghi nhận tuần hút ròng thứ 3 liên tiếp, lũy kế từ đầu năm các quỹ ETF đã giải ngân 171 triệu USD (~ 3.986 tỷ đồng).

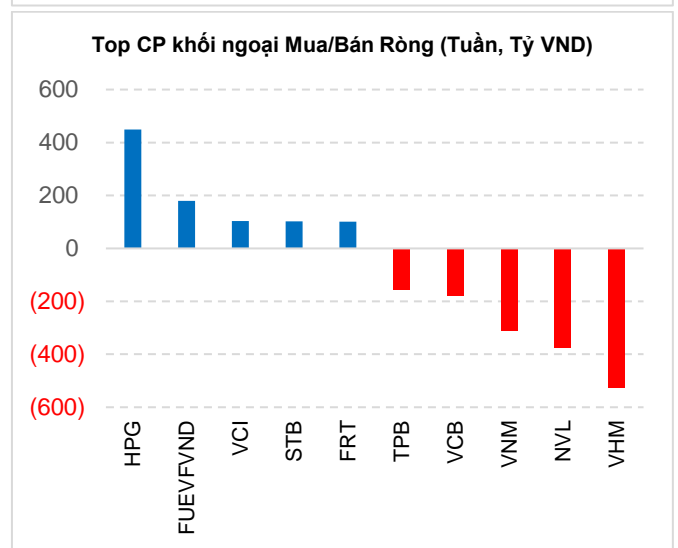
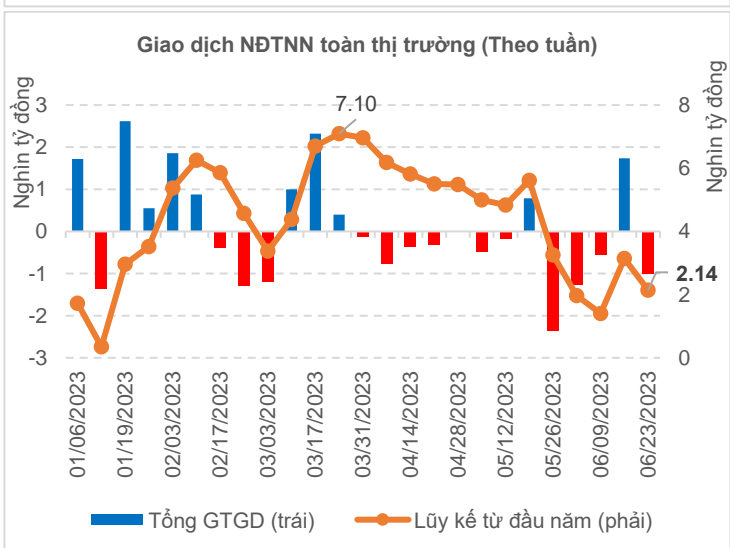
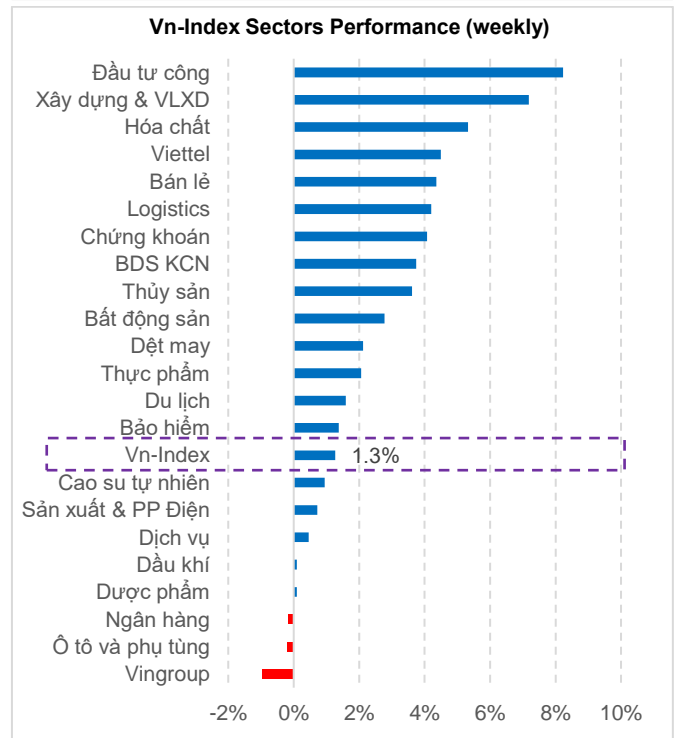
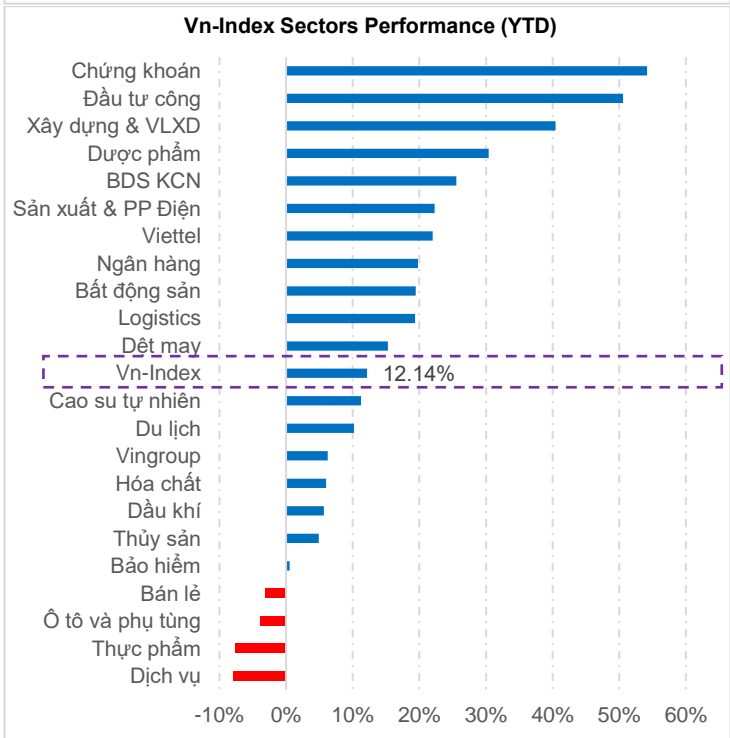
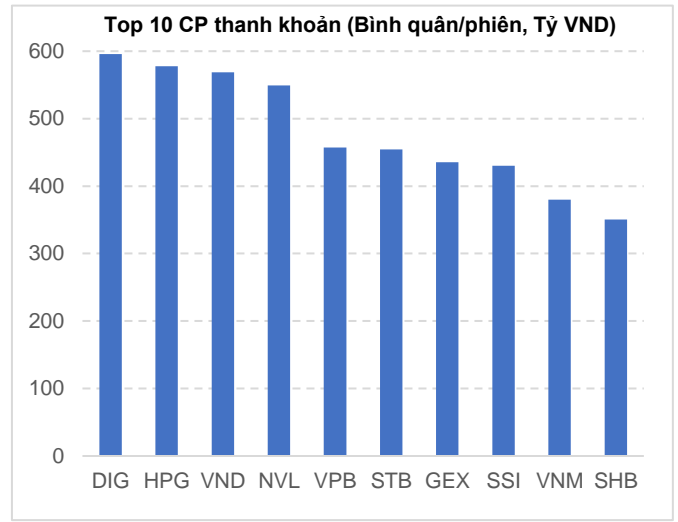
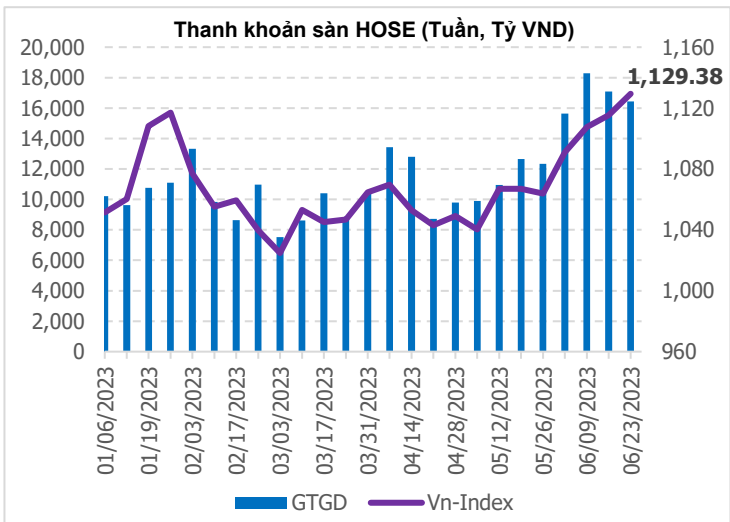
Quan điểm thị trường tuần tới: Khả năng chứng khoán thế giới vẫn trong nhịp điều chỉnh giảm khi lạm phát đang quay trở lại, các NHTW sẽ trở nên điều hòa hơn khi bước vào một giai đoạn "đau đớn" mới trong cuộc chiến kiểm soát lạm phát. Trong bối cảnh giới đầu tư đặt cược Fed sẽ nâng lãi suất trong cuộc họp tháng 7, đợt tăng điểm gần đây của chứng khoán thế giới dường như đang trở nên đuối sức. Tác động từ chứng khoán thế giới đến thị trường trong nước sẽ trở nên rõ nét hơn trong tuần tới, nhất là khi chỉ số Vn-Index đang ở mức cao trong vòng 9 tháng qua sau chuỗi tăng 4 tuần liên tiếp trong chuỗi tăng 6/7 tuần gần đây. Về mặt kỹ thuật, chỉ số Vn-index vượt đỉnh và lập mức cao mới kể từ đầu năm, thanh khoản dù ở mức cao với 3 phiên liên tiếp duy trì trên ngưỡng 20.000 tỷ đồng nhưng ở phiên vượt đỉnh thanh khoản vẫn thấp hơn so với phiên trước đó và độ rộng thị trường cũng chỉ ở mức cân bằng. Điều đó cho thấy đang có áp lực chốt lời ở vùng giá cao nhưng vẫn chưa đủ kiềm chế giá, do vậy cơ hội để mở rộng đà tăng vẫn còn. Tâm điểm tuần tới sẽ là loạt dữ liệu vĩ mô tháng 6 cũng như nửa đầu năm, nhà đầu tư sẽ có thêm cơ sở để đánh giá kỳ vọng về thị trường. Chiến lược giao dịch vẫn ưu tiên cổ phiếu cơ bản khi mùa báo cáo bán niên sắp được công bố. Với mức thanh khoản quý 2 đang cao hơn gần 40% so với quý 1, nhóm cổ phiếu chứng khoán đang có lợi thế nhất. Trong kịch bản thận trọng, áp lực điều chỉnh từ chứng khoán thế giới tác động đến thị trường cùng loạt dữ liệu vĩ mô không đạt kỳ vọng, thị trường có thể kiểm tra lại các ngưỡng hỗ trợ ở 1,124 điểm, 1,115 điểm hoặc 1,100 điểm.

Dự báo kịch bản thị trường tuần 26/06/2023 – 30/06/2023

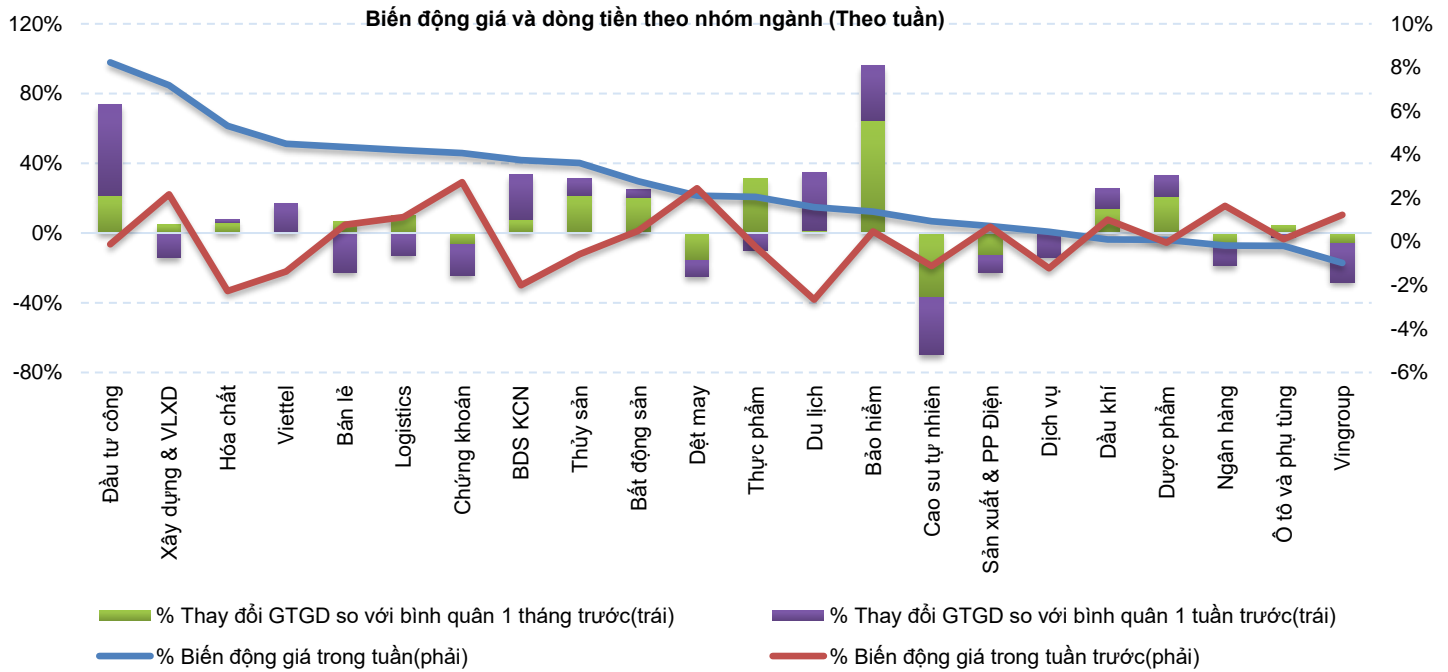
	Tích cực	Cơ bản	Thận trọng
Xác suất	20%	70%	10%
VN-Index (Điểm)	1.137 – 1.153	1.124 – 1.137	1.112 – 1.124
P/E Trailing (lần)	13,97 – 14,16	13,81 – 13,97	13,66 – 13,81



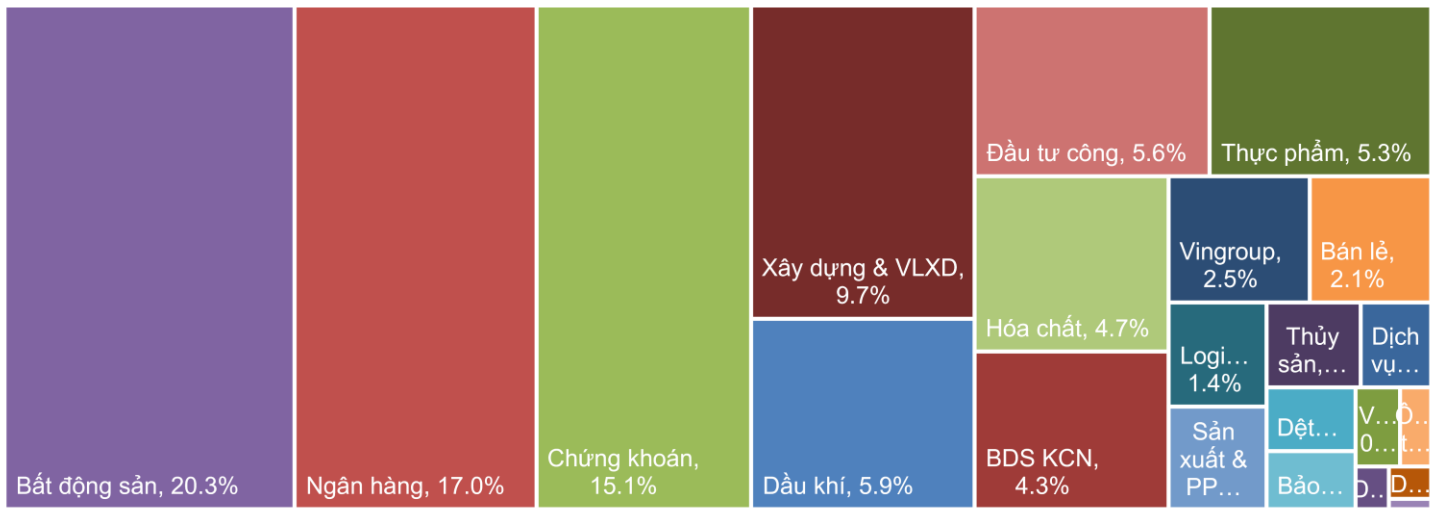
Chiến lược giao dịch tuần



Chiến lược giao dịch tuần



Cơ cấu dòng tiền theo nhóm cổ phiếu (Theo tuần)

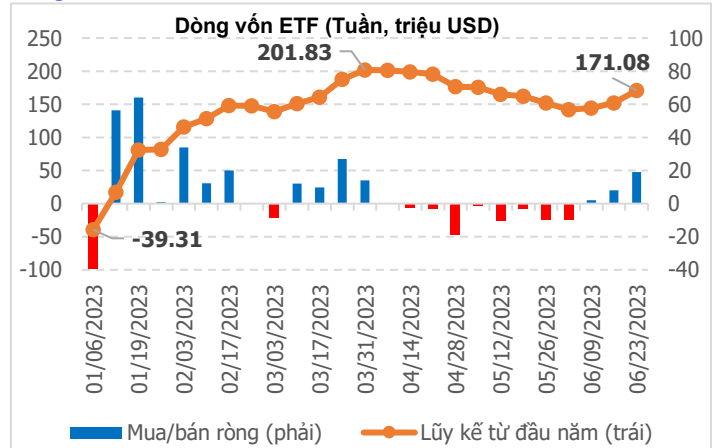


Dòng vốn đầu tư quốc tế

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD
Equity						
▼ Asia (11)						
China	31MAR2023			-8,437.3	+48,188.6	+48,188.6
India	22JUN2023	+115.5	+1,715.1	+3,262.9	+10,194.1	+7,711.6
Indonesia	23JUN2023	-46.2	-115.9	-305.6	+632.0	+1,077.4
Japan	16JUN2023		+3,773.1	+17,643.5	+69,858.1	+49,316.9
Malaysia	22JUN2023	-3.3	-31.0	-193.3	-408.6	-831.5
Philippines	23JUN2023	-4.8	-14.8	+72.1	+25.7	-492.6
S. Korea	23JUN2023	-201.1	-1,205.5	-586.2	+3,144.2	+8,613.8
Sri Lanka	23JUN2023	+1	+4	-3.0	-8	+0
Taiwan	21JUN2023	+33.4	-23.6	+2,588.7	+5,240.9	+13,211.0
Thailand	23JUN2023	-16.9	-140.7	-297.2	-1,495.2	-3,140.8
Vietnam	23JUN2023	-1.2	-49.3	-11.1	-238.5	-19.7

Nguồn: Bloomberg

Dòng vốn ETF



Nguồn: Bloomberg

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – LỢI THẾ CẠNH TRANH

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn.
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

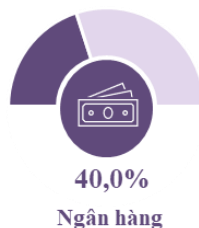
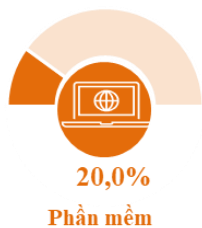
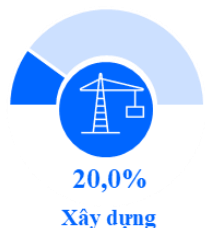
Hiệu suất đầu tư (đến ngày 23/06/2023):

Danh mục	2,1%	12,0%	12,0%	181,6%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	1,3%	6,4%	8,2%	30,6%

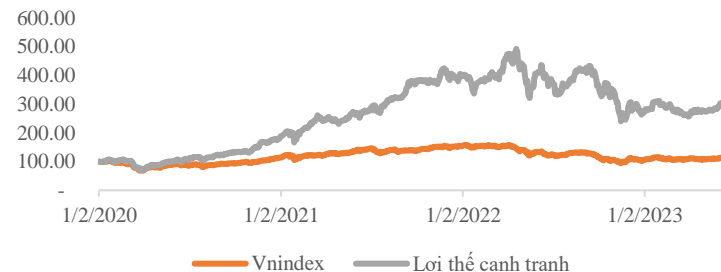
Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	EPS	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	Cổ tức tiền mặt	KLGD 6T	P/E	P/B
CTR	33,2%	3.941	27,1%	8,7%	11%	1.000	518.175	13,6x	4,1x
DGW	72,9%	5.279	29,4%	9,9%	36%	1.000	877.777	11,2x	4,3x
FPT	13,7%	4.799	20,6%	9,5%	33%	1.000	2.228.554	15,4x	4,1x
MBB	44,0%	3.876	21,9%	2,2%	-	0	10.762.209	4,6x	1,1x
VCB	27,6%	5.582	23,2%	1,6%	-	0	1.189.441	13,2x	2,7x

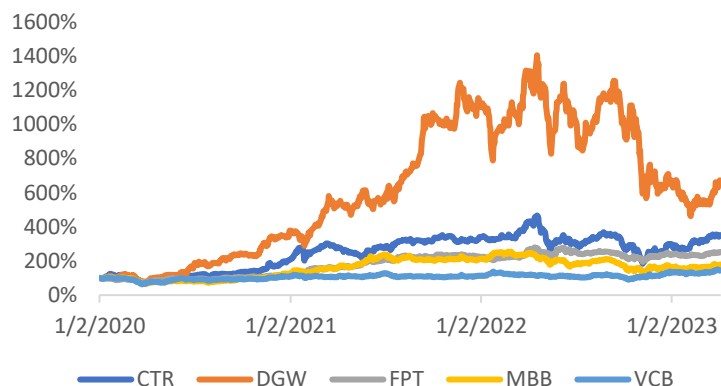
Cơ cấu DM theo ngành



Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
CTR	10	10	20	20	20
DGW	10	15	20	30	40
FPT	10	15	20	20	20
MBB	30	25	20	15	10
VCB	35	35	20	15	10
	242	267	317	367	417

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – HANG TRÁNH BẢO

Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận an toàn & ổn định trước rủi ro thị trường.
- Chiến lược đầu tư an toàn trước biến động từ thị trường.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp trong nhóm phòng thủ (bảo hiểm, điện, nước, tiêu dùng thiết yếu), có lịch sử chi trả cổ tức cao và đều, đi kèm với rủi ro biến động giá thấp.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 23/06/2023):

Danh mục	0,3% 1-week return	0,7% 1-month return	-10,3% YTD-return	53,6% 3-year return
VN-Index	1,3%	6,4%	8,2%	30,6%

Cấu thành danh mục

Mã CK	Cổ tức tiền mặt	EPS	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	Nợ vay/TTS	KLGD 6T	P/E	P/B
BWE	1.200	4.246	35,3%	17%	6,5%	41%	267.050	10,4x	2,0x
GAS	3.000	7.058	4,5%	21%	15,7%	11%	789.627	15,6x	3,7x
REE	1.000	7.773	49,6%	16%	9,0%	35%	1.172.083	9,7x	1,8x
VEA	4.493	5.244	35,3%	27%	24,0%	1%	193.594	7,6x	2,3x
VNM	1.500	4.232	-2,9%	34%	23,0%	19%	2.285.375	18,5x	5,3x

Cơ cấu DM theo ngành



20,0%
Nước



20,0%
Phân phối xăng dầu & khí đốt

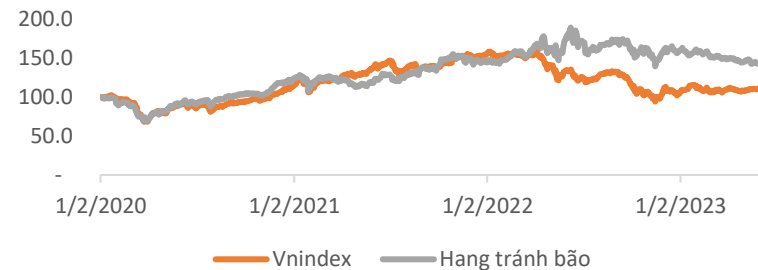


40,0%
Máy công nghiệp

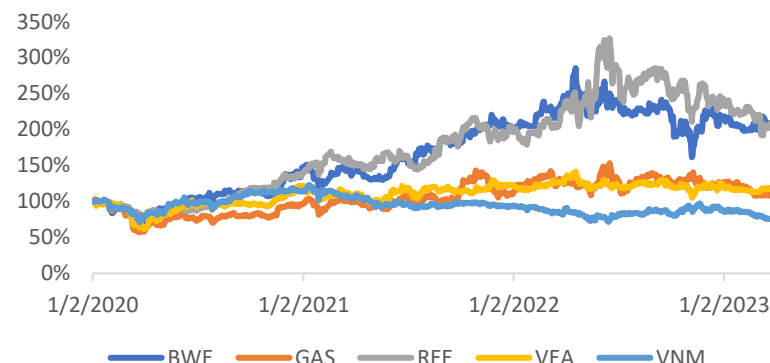


20,0%
Thực phẩm

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BWE	10	20	20	25	30
GAS	15	20	20	20	15
REE	15	15	20	30	35
VEA	25	20	20	20	15
VNM	35	30	20	5	5
	125	135	144	163	173

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BIS (TÀI CHÍNH)

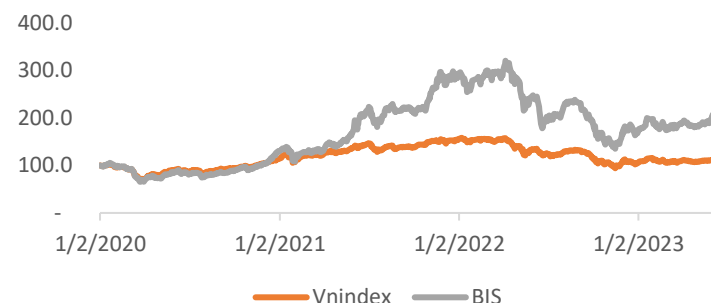
Tổng quan danh mục

- Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực tài chính (Ngân hàng, Bảo hiểm, Chứng khoán) có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 23/06/2023):

Danh mục	0,8%	14,0%	23,1%	160,5%
	1-week return	1-month return	YTD-return	3-year return
VN-Index	1,3%	6,4%	8,2%	30,6%

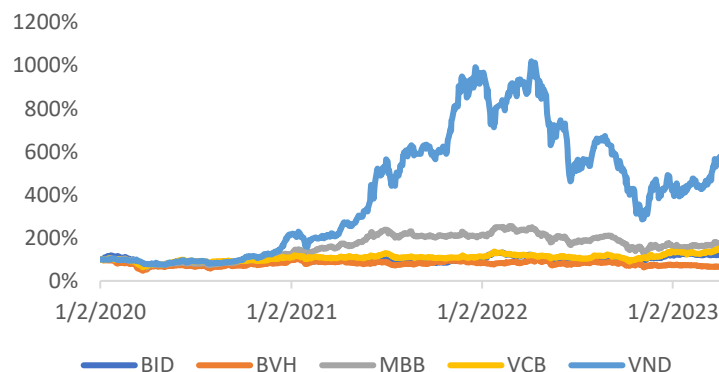
Hiệu quả đầu tư



Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LN TT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	KLGD 6T	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	1.525.120	1,8x
BVH	3,5%	7,7%	1,1%	0,0%	-	-	-	1.363.746	1,7x
MBB	44,0%	21,9%	2,2%	5,0%	-38,0%	-208,0%	1,0%	10.762.209	1,1x
VCB	27,6%	23,2%	1,6%	3,1%	-34,2%	-402,0%	1,0%	1.189.441	2,7x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	0,0%	-	-	-	19.408.929	1,0x

Biến động giá các mã CP trong DM



Cơ cấu DM theo ngành



60,0%
Ngân hàng



20,0%
Bảo hiểm nhân thọ



20,0%
Môi giới chứng khoán

Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	5	10	20	15	10
BVH	35	30	20	10	10
MBB	15	15	20	30	35
VCB	35	30	20	10	10
VND	10	15	20	35	40
	164	189	218	295	311

Hiệu quả sinh lời của DM

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ – BSS (NGÂN HÀNG – CHỨNG KHOÁN – THÉP)

Tổng quan danh mục

- **Mục tiêu:** Kỳ vọng tạo lợi nhuận tăng dần trong dài hạn
- **Chiến lược đầu tư tăng trưởng trong dài hạn.** Chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp HD trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán & Thép, có tốc độ tăng trưởng bền vững trong 5 năm gần nhất với tỷ suất lợi nhuận cao và sức khỏe tài chính lành mạnh.

Hiệu suất đầu tư (đến ngày 23/06/2023):

Danh mục	2,3% 1-week return	15,8% 1-month return	28,1% YTD-return	181,6% 3-year return
VN-Index	1,3%	6,4%	8,2%	30,6%

Cấu thành danh mục

Mã CK	TB tăng trưởng LNTT 5 năm	TB ROE 5 năm	TB ROA 5 năm	TB NIM 5 năm	TB CIR 5 năm	LLR	NPL	P/E	P/B
BID	41,3%	13,5%	0,6%	2,7%	-33,9%	-214,0%	1,0%	11,0x	1,8x
CTG	26,9%	13,9%	0,9%	2,7%	-36,8%	-222,0%	1,0%	7,4x	1,1x
HPG	19,4%	26,0%	12,9%	-	-	-	-	5,0x	0,9x
SSI	17,9%	14,9%	5,0%	-	-	-	-	7,7x	1,1x
VND	43,5%	19,5%	5,4%	-	-	-	-	5,8x	1,0x

Cơ cấu DM theo ngành



40,0%
Ngân hàng

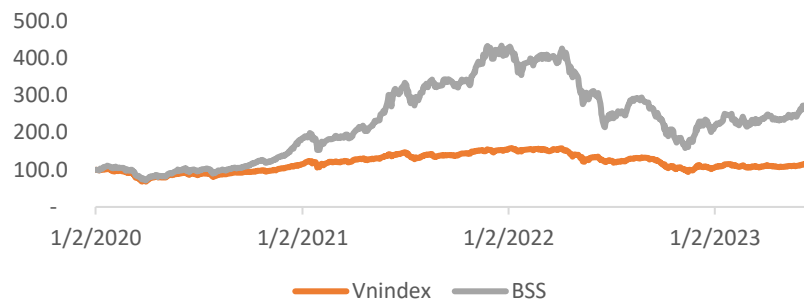


20,0%
Thép và sản phẩm thép

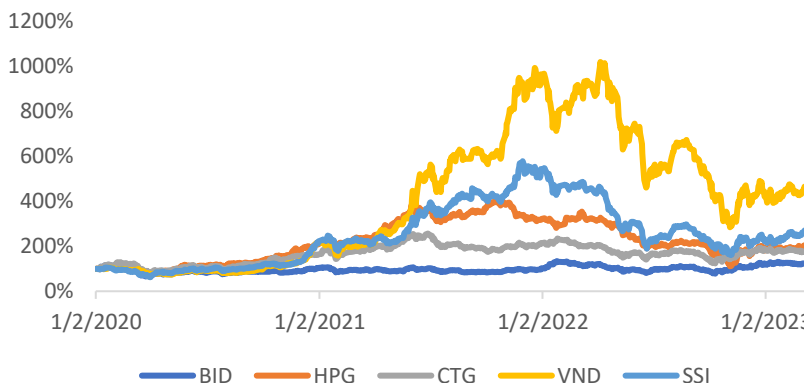


40,0%
Môi giới chứng khoán

Hiệu quả đầu tư



Biến động giá các mã CP trong DM



Độ nhạy tỷ trọng danh mục

Tỷ trọng DM (%)	Kịch bản				
	KB1	KB2	Cơ sở	KB3	KB4
BID	30	25	20	10	5
HPG	35	25	20	10	10
CTG	15	25	20	15	10
VND	10	15	20	35	40
SSI	10	10	20	30	35
	233	251	283	356	385

Hiệu quả sinh lời của DM

MBS RESEARCH UPDATES

Mã	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Link báo cáo	Ngày báo cáo
KBC	MUA	VND 31.300	Link	19/06/2023
PC1	NẮM GIỮ	VND 33.400	Link	07/06/2023
PET	NẮM GIỮ	VND 29.800	Link	09/06/2023
VIB	MUA	VND 26.800	Link	02/06/2023
VCB	MUA	VND 109.850	Link	24/05/2023
IDC	TRUNG LẬP	VND 36.800	Link	22/05/2023
CTG	NẮM GIỮ	VND 31.800	Link	12/05/2023
DGW	NẮM GIỮ	VND 31.400	Link	11/05/2023
PLX	NẮM GIỮ	VND 40.800	Link	15/05/2023
NLG	NẮM GIỮ	VND 38.000	Link	08/05/2023
FPT	MUA	VND 93.500	Link	05/05/2023
ACB	MUA	VND 29.810	Link	05/05/2023
SZC	NẮM GIỮ	VND 33.000	Link	05/05/2023
QTP	MUA	VND 17.500	Link	05/05/2023
GAS	NẮM GIỮ	VND 106.000	Link	18/04/2023
KDH	NẮM GIỮ	VND 30.300	Link	17/04/2023
STB	MUA	VND 33.200	Link	12/04/2023
PNJ	MUA	VND 91.200	Link	04/04/2023
VPB	MUA	VND 25.450	Link	31/03/2023
HDB	NẮM GIỮ	VND 20.400	Link	22/03/2023
POW	MUA	VND 16.200	Link	20/03/2023
DCM	NẮM GIỮ	VND 24.100	Link	13/03/2023
KSB	MUA	VND 35.400	Link	14/03/2023
REE	MUA	VND 84.000	Link	03/03/2023
EIB	KÉM KHẢ QUAN	VND 20.500	Link	03/02/2023

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.